

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 18/TTr-SKHĐT ngày 18 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ liên thông giải quyết 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, KSTT, K1.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ
TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh | |
|-----|---|--|--|--|------------------------------------|--|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | |
| 1 | Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản (1.008423.000.00.00.H08) | STT 4 | (1) Đối với chương trình đầu tư công: Không quá 20 ngày | | | | Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 |
| | | | 20 ngày | 0,5 ngày | 02 ngày | <p>Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ của Chủ dự án, chuyển đến Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định</p> <p>Bước 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định hồ sơ, cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư phân công chuyên viên thụ lý: 0,25 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên xây dựng văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan: 0,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|------------------------|--|--|--|---|---|
| | | | | | <p>2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến cơ quan liên quan (Tùy theo dự án sẽ gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch, Sở Lao động Thương binh & Xã hội, Ban dân tộc, Ban quản lý Khu kinh tế, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, Tỉnh đoàn Bình Định, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...): 0,25 ngày</p> <p>05 ngày Bước 3. Các cơ quan có liên quan góp ý, chuyển lại kết quả qua Sở Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>10 ngày Bước 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp: 08 ngày 4.2. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám</p> | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|------------------------|--|--|--|--|---|
| | | | | <p>sát đầu tư thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.</p> <p>02 ngày</p> <p>0,5 ngày</p> | <p>Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản</p> <p>Bước 6: Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh</p> | |
| | | | | | <p>(2) Đối với dự án nhóm A: 15 ngày</p> <p>0,5 ngày</p> <p>15 ngày</p> <p>02 ngày</p> <p>Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ của Chủ dự án, chuyển đến Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định</p> <p>Bước 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định hồ sơ, cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư phân công chuyên viên thụ lý: 0,25 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên xây dựng văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan: 0,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám</p> | <p>Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 25/02/2022</p> |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|------------------------|--|--|--|--|---|
| | | | | | <p>sát đầu tư thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến cơ quan liên quan (Tùy theo dự án sẽ gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch, Sở Lao động Thương binh & Xã hội, Ban dân tộc, Ban quản lý Khu kinh tế, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, Tỉnh đoàn Bình Định, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...): 0,25 ngày</p> <p>Bước 3. Các cơ quan có liên quan góp ý, chuyển lại kết quả qua Sở Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>Bước 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng</p> | |
| | | | | 05 ngày | | |
| | | | | 05 ngày | | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|------------------------|--|--|--|---|---|
| | | | | | hợp: 03 ngày. 4.2. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư thông qua kết quả: 01 ngày. 4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. 4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày. | |
| | | | | 02 ngày | Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét phê duyệt | |
| | | | | 0,5 ngày | Bước 6: Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh | |
| | | | | | (3) Đối với dự án đầu tư nhóm B, C: 10 ngày | |
| | | | | 0,5 ngày | Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ của Chủ dự án, chuyển đến Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định | Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 |
| | | | | 10 ngày | Bước 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư phân công chuyên viên thụ lý: 0,25 ngày. 2.2. Chuyên viên xây dựng văn bản lấy ý kiến của | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|------------------------|--|--|--|---|---|
| | | | | | <p>các cơ quan có liên quan: 0,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến cơ quan liên quan (Tùy theo dự án sẽ gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch, Sở Lao động Thương binh & Xã hội, Ban dân tộc, Ban quản lý Khu kinh tế, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, Tỉnh đoàn Bình Định, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...): 0,25 ngày</p> | |
| | | | | 02 ngày | Bước 3. Các cơ quan có liên quan góp ý, chuyển lại kết quả qua Sở Kế hoạch và Đầu tư | |
| | | | | 03 ngày | Bước 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, giải quyết, | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|--|--|--|--|---|---|
| | | | | | <p>cụ thể:</p> <p>4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp: 1,5 ngày.</p> <p>4.2. Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.</p> | |
| | | | | 02 ngày | Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét phê duyệt | |
| | | | | 0,5 ngày | Bước 6: Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh | |
| 2 | Lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại (2.001991.000.00.00.H08) | STT 5 | 20 ngày | 0,5 ngày | Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ của Chủ dự án, chuyển đến Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định | Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 |
| | | | | 03 ngày | Bước 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tổng hợp, Quy hoạch phân công chuyên viên thụ lý: 0,25 ngày. | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|-----|------------------------|--|--|--|---|---|
| | | | | | <p>2.2. Chuyên viên xây dựng văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Tổng hợp, Quy hoạch thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến cơ quan liên quan (Tùy theo dự án sẽ gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội, Ban dân tộc, Ban quản lý Khu kinh tế, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, Tỉnh đoàn Bình Định, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...): 0,25 ngày</p> | |
| | | | | 05 ngày | Bước 3. Các cơ quan có liên quan góp ý, chuyển lại kết quả qua Sở Kế hoạch và Đầu tư | |

| STT | Tên thủ tục hành chính | STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày) | Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày) | Quy trình các bước giải quyết TTHC | TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh |
|---------------------------|------------------------|--|--|--|--|---|
| | | | | 08 ngày | <p>Bước 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>4.1. Chuyên viên được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp xây dựng văn kiện chương trình, dự án, phi dự án: 06 ngày.</p> <p>4.2. Lãnh đạo Phòng Tổng hợp, Quy hoạch thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.</p> | |
| | | | | 03 ngày | Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt | |
| | | | | 0,5 ngày | Bước 6: Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | |
| Tổng cộng: 02 TTHC | | | | | | |